CÔNG TY CỔ PHẦN
GIÀY SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2016

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
# CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY SÀI GÒN
# NĂM 2015

## I - THÔNG TIN CHUNG:

### 1) Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Giày Sài Gòn**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103002501 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2004 và đăng ký bổ sung lần thứ nhất ngày 25/6/2007
- Vốn điều lệ: 16.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 16.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 419 Lê Hồng Phong Phường 2 Quận 10 TP.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 08 3835.3820 – 08 3835.1903
- Số Fax: 08 3839.0401
- Website: www.sashoco.com.vn
- Mã cổ phiếu: SSF

### 2) Qúa trình phát triển:

- Công ty cổ phần Giày Sài Gòn (SSC) được thành lập ngày 16/07/2004 trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Giày Sài Gòn, theo Quyết định số 179/2003/QĐ-BCN ngày 04/11/2003 và Quyết định số 50/2004/QĐ–BCN ngày 17/6/2004 của Bộ Công nghiệp.

  Ngày 26/07/2007, Công ty đăng ký trở thành Công ty đại chúng.

- Công ty đăng ký lưu ký ngày 08/02/2010 tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam. giao dịch tại thị trường UPCOM Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và chính thức giao dịch từ ngày 20/04/2010.

### 3) Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh : sản xuất và kinh doanh giày dép, túi xách, cặp táp các loại (không thuộc da tại trụ sở). Kinh doanh nguyên phụ liệu ngành giày dép, túi xách, cặp táp. Đại lý mua bán, ký gởi giày dép, túi xách, cặp táp cho nước ngoài, xuất nhập khẩu trực tiếp. Mua bán nguyên phụ liệu ngành dệt may. Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đại lý tàu biển. Dịch vụ lưu trú du lịch, khách sạn, nhà hàng ăn uống.
- Địa bàn kinh doanh : chủ yếu xuất khẩu sang các nước EU, Malaysia, Hàn quốc, Canada…

### 4) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:



Signature Not Verified
Ký bởi: HUỲNH TẤN TÀI
Ký ngày: 26/5/2016 17:01:40

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của công ty; có quyền hạn quyết định, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; thông qua định hướng phát triển và báo cáo tài chính của công ty; quyết định loại cổ phần và số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty; các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

+ Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Ban kiểm soát: thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền hạn và trách nhiệm của mình.

+ Ban Giám đốc: điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng Nghị quyết, Quyết Định của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ công ty.

+ Các phòng ban chức năng: có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và sự chỉ đạo của Ban Giám đốc.

+ Các phân xưởng sản xuất: hoạt động dưới sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp của công ty và hoạt động theo điều lệ của công ty và pháp luật.

- Cơ cấu quản lý:

+ Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

+ Hội đồng quản trị: gồm 3 thành viên, trong đó có 2 thành viên trực tiếp điều hành công ty; Chủ tịch hội đồng quản trị là người đại diện vốn của các cổ đông lớn trực tiếp điều hành công ty, Phó Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty, 1 thành viên hội đồng quản trị không là cổ đông và không tham gia điều hành công ty.

+ Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên.

+ Ban giám đốc: gồm 2 thành viên.

+ Các phòng ban chức năng: gồm 6 phòng ban.

P. Tổ chức - Hành chánh; P.Kế toán – Tài vụ; P. Kỹ thuật; P.Kinh doanh; P.Bảo vệ; Trạm y tế.

+ Các phân xưởng sản xuất: gồm 6 phân xưởng:

2 phân xưởng sản xuất giày vải, mũ giày thể thao;

2 phân xưởng sản xuất giày nữ;

1 phân xưởng sản xuất valy, túi, cặp;

1 phân xưởng cơ điện, sửa chữa thiết bị phục vụ toàn công ty.

- Các công ty con, công ty liên kết: không có

**5) Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty : đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của người lao động và sự phát triển lâu dài, bền vững của công ty.

- Chiến lược Phát triển trung và dài hạn : tái cơ cấu lại sản xuất kinh doanh : thu hẹp sản xuất, ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh mũ giày vải, giày nữ và túi xách để tập trung mọi nguồn lực phát triển ngành nghề truyền thống là giày vải đồng thời nghiên cứu đầu tư vào những lĩnh vực mà công ty có lợi thế cạnh tranh nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng của công ty, mang lại thu nhập cao hơn cho người lao động và cổ đông của công ty.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty : xây dựng môi trường làm việc, sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường, kiên quyết không sử dụng nguyên vật liệu có hại cho sức khỏe người lao động và người tiêu dùng. Giải quyết tốt việc làm và thu nhập cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các quyền lợi của người lao động được quy định trong luật lao động và các văn bản khác của Nhà nước. Cùng với chính quyền địa phương giữ gìn an ninh trật tự, xã hội. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh của công ty liên tục lỗ nên chưa có điều kiện thực hiện tốt các công tác xã hội – từ thiện.

**6) Các rủi ro:**

- Thị trường tiêu thụ bị của đối tác bị thu hẹp dẫn đến đơn đặt hàng bị suy giảm.

- Thị trường lao động luôn biến động, không ổn định, mức thu nhập của người lao động còn hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất.

- Sự cạnh tranh giá cả giữa các nước sản xuất giày trong bối cảnh khó khăn về kinh tế dẫn đến giá bán sản phẩm tăng không đáng kể, trong khi chi phí ngày càng tăng cao dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm sút.

## II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

**1) Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh:**

- Đơn hàng năm nay giảm so với năm trước, công ty đã có nhiều giải pháp linh hoạt nhằm tìm kiếm hợp đồng, tổ chức sản xuất kinh doanh hợp lý, nhưng kết quả doanh thu không đạt kế hoạch đề ra. Trong khi đó chi phí sản xuất tăng cao, nhất là chi phí nguyên vật liệu, dịch vụ, tiền lương, BHXH, tiền thuê đất dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm nay tiếp tục bị lỗ.

- Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch:

| Chỉ tiêu | So với kế hoạch | So sánh 2015/2014 |
|---|---|---|
| - Tổng doanh thu | 98,17 % | 102,23 % |
| - Lợi nhuận | Đạt | Giảm lỗ 21,13 % |
| - Nộp ngân sách | - | 169,70 % |

- Khó khăn lớn nhất của công ty vẫn là đơn hàng số lượng thấp, phân bố không đều trong năm, giá bán có tăng nhưng vẫn chưa đạt mức đủ bù đắp chi phí do chi phí sản xuất tăng nhanh.

**2) Tổ chức và nhân sự:**

- Danh sách Ban điều hành :

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Năm công tác tại công ty | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Huỳnh Tấn Tài | Giám Đốc | 1956 | Kỹ Sư Hóa | 1979 | 1,43% |
| 2 | Nguyễn Đức Bình | Phó Giám Đốc | 1954 | Cử Nhân Kinh Tế | 1981 | 0,31% |
| 3 | Nguyễn Thị Lý | Kế Toán Trưởng | 1963 | Cử Nhân Kinh Tế | 1978 | 0,5% |

- Những thay đổi trong ban điều hành : không có thay đổi

  Số lượng cán bộ công nhân viên: 650 người

- Chính sách đối với người lao động : thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về điều kiện làm việc, quyền lợi của người lao động được quy định theo luật lao động và các văn bản của Nhà nước. Thu nhập của người lao động theo sự đóng góp và mức trung bình tiên tiến của ngành. Cấp phát đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, được

hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại theo quy định của Nhà nước. Ngoài ra công ty còn thực hiện thưởng cuối năm, thưởng nhân các ngày lễ lớn và cấp kinh phí tổ chức tham quan, nghỉ mát cho người lao động.

**3) Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.**

a. Các khoản đầu tư lớn: không có.

b. Các công ty con, công ty liên kết: không có.

**4) Tình hình tài chính:**

a. Tình hình tài chính:

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | % tăng giảm 2015/2014 |
|---|---|---|---|
| - Tổng giá trị tài sản | 37.390.352.019 | 35.929.983.891 | 96,04 % |
| - Doanh thu thuần | 98.443.194.745 | 99.830.872.422 | 101,4 % |
| - Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (11.163.138.354) | (8.122.438.996) | 72,76 % |
| - Lợi nhuận khác | 180.922.695 | (539.933.010) | |
| - Lợi nhuận trước thuế | (10.982.215.659) | (8.662.372.006) | 78,88% |
| - Lợi nhuận sau thuế | (10.982.215.659) | (8.662.372.006) | 78,88% |

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| *1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán* | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 1,15 lần | 0,91 lần | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn | 0,95 lần | 0,84 lần | |
| *2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn* | | | |
| + Nợ phải trả/Tổng tài sản | 89,52 % | 113,18 % | |
| + Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu | 852,18 % | (858,73) % | |
| *3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động* | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân | 14,48 vòng | 21,48 vòng | |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 2,63 vòng | 2,79 vòng | |
| *4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời* | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | (11,16)% | (8,68) % | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | (279,67%) | 182,92 % | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | (28,37)% | 24,11 % | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu | (11,34)% | 8,14 % | |

**5) Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần của công ty là 1.600.000 cổ phần phổ thông và tất cả được chuyển nhượng tự do.

b. Cơ cấu cổ đông:

- Công ty cổ phần Giày Sài gòn: nắm giữ 5,82 %
- Cổ đông lớn:
  + Ông Vũ Hải Bình nắm giữ 19,80 %
  + Ông Ngô Kinh Luân nắm giữ 19,80 %
  + Bà Khổng Thị Linh Giang nắm giữ 12,25 %
  + Bà Phạm Thị Bạch Tuyết nắm giữ 7,50 %
- Cổ đông nhỏ: gồm 215 cổ đông là cá nhân và cán bộ công nhân viên của công ty. nắm giữ 34,83%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi vẫn giữ mức 16.000.000.000 đồng

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện có 93.150 cổ phiếu quỹ và trong năm không có giao dịch nào.

e. Các chứng khoán khác: không có.

## III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

**1) Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

Năm 2015, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn. Thị trường tiêu thụ thu hẹp, đơn hàng giảm hơn năm trước, Tổng doanh thu bằng 102,23% so với năm 2014, nhưng chỉ đạt 98,17% so với kế hoạch đề ra. Trong khi đó chi phí sản xuất tăng cao như chi phí nguyên vật liệu, điện, dịch vụ ; tiền lương ; BHXH tăng do tăng lương tối thiểu, tiền thuê đất , .... Trong khi giá bán sản phẩm có tăng nhưng không đáng kể.

Trong năm sự phân bố đơn hàng không đồng đều, 6 tháng đầu năm không có đơn hàng phải nghỉ chờ việc, các đơn hàng dồn vào 6 tháng cuối năm, nên có những thời điểm phải tăng ca liên tục, đồng thời vật tư gia công đối tác cung cấp không kịp thời nên phải kéo dài thời gian sản xuất làm giảm năng suất lao động ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trước tình hình trên, công ty có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, xây dựng kế hoạch sản xuất linh hoạt, sắp xếp lao động hợp lý với điều kiện sản xuất hiện nay, điều chuyển lao động từ những nơi chờ việc sang những đơn vị thiếu lao động. Thực hiện nhiều biện pháp kiểm soát chặt chẽ các chi phí, tiết kiệm chi phí vật liệu, điện, nước, .... Mặc dù có nhiều cố gắng và có giải pháp vượt khó khăn nhưng kết quả SXKD tuy có giảm lỗ nhưng vẫn không như mong muốn.

Công ty đã có nhiều tiến bộ trong việc thực hiện quản trị công ty theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2008 có hiệu quả. Sắp xếp lại dây chuyền sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất hiện tại.

**2) Tình hình tài chính:**

a. Tình hình tài sản:

- Tài sản cố định của công ty đã được khấu hao gần hết, giá trị còn lại khoảng hơn 140.000.000 đồng.
- Công ty không có các khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi. Các khoản nợ phải thu, hàng tồn kho hầu hết phát sinh trong kỳ, chưa đến hạn thanh toán.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Trong năm do có khó khăn về vốn, công ty có vay nợ ngân hàng nhưng không có nợ xấu, nợ vay quá hạn, nợ khó đòi. Các khoản nợ phải trả chủ yếu là nợ các nhà cung cấp nguyên vật liệu, tiền lương của người lao động, BHXH, thuê đất... những khoản này tăng cao dẫn đến khả năng thanh toán khó khăn.

**3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Sắp xếp lại dây chuyền sản xuất phù hợp với biến động giảm lao động và đơn hàng.

- Thực hiện quản trị công ty theo hệ thống chất lượng ISO 9001 – 2008.

**4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Dừng sản xuất các sản phẩm kém hiệu quả, tập trung tìm kiếm thị trường mới, đa dạng mẫu mã đối với sản phẩm truyền thống với hàm lượng chất xám, giá trị kinh tế, hiệu quả cao. Cho thuê nhà xưởng, mặt bằng còn trống tạo thêm thu nhập cho công ty.

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

**1) Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty :**

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD, Công ty vẫn cố gắng tìm nhiều giải pháp ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Công ty đã thực hiện được chỉ tiêu doanh thu cao hơn năm trước nhưng vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra. Chỉ tiêu lợi nhuận mặc dù lỗ vẫn ở mức cao nhưng đã giảm so với năm trước, đạt được kế hoạch là giảm lỗ. Do lỗ lũy kế lớn nên cổ tức không có. An ninh trật tự, an toàn doanh nghiệp được đảm bảo. Điều kiện làm việc của người lao động luôn được cải thiện. Các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động. Ngoài ra Công ty còn tham gia hoạt động xã hội từ thiện tại địa phương khi có điều kiện.

**2) Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:**

Mặc dù công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, xây dựng kế hoạch sản xuất linh hoạt, sắp xếp lao động phù hợp với điều kiện sản xuất hiện nay, thực hiện các giải pháp kiểm soát chặt chẽ các chi phí, sử dụng tiết kiệm nguyên vật liệu, điện, nâng cao năng lực điều hành, vai trò chủ động của các phòng ban nghiệp vụ và các phân xưởng, nhưng trước những khó khăn gặp phải trong nhiều năm qua, sự cố gắng trên chưa mang lại kết quả như mong muốn, sản xuất kinh doanh vẫn lỗ ở mức cao, có những chi phí chưa tiết giảm được nhiều. Đây là điều mà Ban Lãnh đạo cùng các đơn vị trong công ty phải xem xét đánh giá, cần rút kinh nghiệm trong thời gian tới, đồng thời tìm ra các giải pháp hiệu quả nhất để thực hiện sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất như mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra và kỳ vọng của cổ đông, cán bộ công nhân viên công ty cho năm 2016.

**3) Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Tương lai gần công ty tạm dừng hoạt động trong thời gian ngắn để tái cấu trúc lại sản xuất kinh doanh. Sau khi sản xuất hết những đơn hàng còn lại của năm 2015, công ty sẽ ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh các mặt hàng túi xách và giày nữ thời trang do hiệu quả kém. Khi có đủ điều kiện công ty sẽ tập trung nguồn lực phát triển sản xuất kinh doanh giày vải là mặt hàng truyền thống và là thế mạnh của Công ty. Tăng cường cho thuê nhà xưởng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng bền vững của Công ty cũng như trang trải các khoản chi phí hàng tháng. Thường xuyên kiện toàn và tổ chức bộ máy quản lý công ty theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và theo dõi việc xây dựng các quy trình, quy định, định mức kinh tế kỹ thuật, nội quy kỹ luật lao động của Công ty theo hướng tuân thủ quy định pháp luật, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, thắt chặt và kiểm soát tốt chi phí, rằng buộc trách nhiệm pháp lý của tổ chức, cá nhân có liên quan. Tăng cường vai trò kiểm tra giám sát của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát đảm bảo định hướng hoạt động SXKD.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

**1) Hội đồng quản trị:**

a. Thành viên và cơ cấu của hội đồng quản trị:

| Số TT | Họ và Tên | Chức vụ | Thành viên HĐQT | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Quốc Đại | Chủ tịch HĐQT | Điều hành | | |
| 2 | Huỳnh Tấn Tài | Phó Chủ tịch HĐQT Giám đốc Cty | Điều hành | 1,43% | |
| 3 | Nguyễn Phương Thụy | Ủy viên HĐQT | Không điều hành | | |

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát các hoạt động của công ty với tinh thần trách nhiệm được giao, nhất là giám sát chặt chẽ tình hình tài chính công ty, xem xét tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Sự phối hợp hoạt động của HĐQT, Giám đốc và các cổ đông được duy trì theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện 2 cuộc họp nội dung như sau:

+ Ban kiểm soát họp chuẩn bị các nội dung lập báo cáo kiểm soát năm 2014 , xem xét các tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

+ Ban kiểm soát họp lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán cho báo cáo tài chính của công ty năm 2015.

**2) Các giao dịch, thù lao và các lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:**

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Lương· thưởng từ lương (đồng) | Thưởng | Thù lao HĐQT BKS | Lợi ích khác |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lê Trung Nam | Chủ tịch HĐQT (Tháng 1 - 6) | | | | |
| 2 | Nguyễn Thị Diệu | Chủ tịch HĐQT (Tháng 6 - 11) | | | | |
| 3 | Nguyễn Quốc Đại | Chủ tịch HĐQT (Tháng 11 - 12) | | | | |
| 4 | Huỳnh Tấn Tài | Phó Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Cty | 333.375.302 | | | |
| 5 | Tạ Nam bình | Ủy viên HĐQT (Tháng 1 -11) | | | | |
| 6 | Nguyễn Phương Thụy | Ủy viên HĐQT (Tháng 11 -12) | | | | |
| 7 | Nguyễn Thị Thu Hà | T.Ban kiểm soát | 122.957.860 | | | |
| 8 | Ngô Trọng Khanh | Ủy viên BKS | 57.904.482 | | | |
| 9 | Trần Thị Mai | Ủy viên BKS | 60.211.472 | | | |
| 10 | Nguyễn Đức Bình | P.Giám đốc Cty | 293.673.740 | | | |

Ghi chú: Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát không có lợi ích và các chi phí khác ngoài lương, thưởng, phụ cấp theo chức vụ tại công ty.

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

c. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT luôn chủ động bàn bạc, thống nhất chủ trương với Ban Giám đốc để tìm ra các giải pháp lãnh đạo, điều hành công ty và hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. HĐQT cũng đã làm tốt công tác giám sát các hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Điều lệ hoạt động và các quy chế, quy định của công ty.
- Trong năm HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp HĐQT với các nội dung:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|---|---|---|---|
| 1 | Biên bản họp HĐQT | 06/02/2015 | Đánh giá thực hiện kế hoạch quí 4/2014 và dự kiến kế hoạch quí 1/2015 |
| 2 | Biên bản họp HĐQT | 27/03/2015 | Họp thông qua chủ trương cho thuê một phần mặt bằng nhà xưởng |
| 3 | Biên bản họp HĐQT | 12/06/2015 | - Xem xét việc thực hiện kế hoạch quí 1/2015<br>- Họp về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 |
| 4 | Biên bản họp HĐQT | 24/06/2015 | Họp thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Lê Trung Nam và bổ sung chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 |
| 5 | Biên bản họp HĐQT | 27/06/2015 | Họp bầu Chủ tịch HĐQT mới là Bà Nguyễn Thị Diệu thay thế Ông Lê Trung Nam |
| 6 | Nghị quyết số 06/2015/NQ-HĐQT | 12/11/2015 | Họp bầu thành viên HĐQT mới là Ông Nguyễn Phương Thụy thay thế Ông Tạ Nam Bình |
| 7 | Nghị quyết số 29/2015/NQ-HĐQT | 08/12/2015 | Bà Nguyễn Thị Diệu thôi làm thành viên HĐQT , bầu bổ sung Ông Nguyễn Quốc Đại tạm thời làm thành viên HĐQT |
| 8 | Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐQT | 08/12/2015 | Bầu bổ sung Ông Nguyễn Quốc Đại làm Chủ tịch HĐQT |
| 9 | Nghị quyết số 34/2015/NQ-HĐQT | 31/12/2015 | Bầu bổ nhiệm chức danh phụ trách phòng Kế toán tài vụ là Ông Lại Thanh Xuân Quang thay thế Bà Nguyễn Thị Lý |

d. Hoạt động của các thành viên HĐQT không điều hành: tham gia họp HĐQT

e. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT:

f. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

+ Lê Trung Nam
+ Nguyễn Thị Diệu
+ Nguyễn Quốc Đại
+ Huỳnh Tấn Tài
+ Tạ Nam Bình
+ Nguyễn Phương Thụy

**3) Ban kiểm soát:**

a. Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát:

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Thị Thu Hà | Trưởng ban kiểm soát | 0,13% |
| 2 | Ngô Trong Khanh | Ủy viên ban kiểm soát | 0,04% |
| 3 | Trần Thị Mai | Ủy viên ban kiểm soát | 0,03% |

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm 2015: SCIC thoái hết vốn thực hiện giao dịch chuyển nhượng thành công 816.000 cổ phiếu (tỷ lệ 51%). Ông Vũ Hải Bình mua 316.863 cổ phần (tỷ lệ 19,8%), Ông Ngô Kinh Luân mua 316.863 cổ phần (tỷ lệ 19,8%) và Bà Khổng Thị Linh Giang mua 196.474 cổ phần (tỷ lệ 12,28%)

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2015: không có giao dịch.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty thực hiện đầy đủ các quy định, quy trình, trình tự, thủ tục về quản trị công ty theo quy định của pháp luật, các quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty.
- HĐQT đã xây dựng và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Ý kiến kiểm toán viên của Công ty TNHH Kiểm toán & dịch vụ tin học TP.HCM về Báo cáo tài chính của công ty:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giày Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY SÀI GÒN

**NGUYỄN QUỐC ĐẠI**